

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày 25-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Phương

Ông Phạm Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024, Quyết định số 04/2024/QĐ-TA ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về việc thay đổi Hội thẩm nhân dân đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1990 tại huyện L, tỉnh Thanh Hoá. Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 28-11-2023, tạm giam ngày 03-12-2023 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Trịnh Tuấn T; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ, ngày 28-11-2023, Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, nơi thường trú: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Thanh Hoá, nơi ở hiện nay: Khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn một mình bắt xe taxi từ nhà trọ tại khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Văn C xuống xe và đi bộ để tìm mua ma túy, Nguyễn Văn Chính gặp một người đàn ông khoảng 60 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) đang đứng cạnh đường, qua trao đổi Nguyễn Văn C hỏi mua 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền ma túy, người đàn ông đồng ý nhận lấy tiền từ Nguyễn Văn C và lấy từ trong người của mình ra 04 (bốn) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng, sau đó người đàn ông lấy một mảnh giấy màu trắng gói 04 (bốn) gói ma túy lại. Nguyễn Văn C nhận lấy số ma túy trên và cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ để bắt xe về nhà trọ. Khi Nguyễn Văn C đang đi bộ trên đường thì có tổ công tác Công an xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn C có 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa 04 (bốn) gói giấy màu trắng, trong các gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy heroin được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư dán kín ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Nguyễn Văn C”; tạm giữ: 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa Nguyễn Văn C cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo quy định.

Ngày 28-11-2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 204/QĐTCGD – CQĐT đối với số gói chất bột thu giữ của Nguyễn Văn C bắt quả tang vào ngày 28-11-2023.

Tại Bản kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 01-12-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì thư có chữ “QT Nguyễn Văn C, cục, chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,169 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS, ngày 11-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, bản thân bị cáo do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy mục đích về để sử dụng cho bản thân, tuy nhiên chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại phiên tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay “QT Nguyễn Văn C” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,144 gam chất ma túy Heroin (phân hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói cũ. Trả lại cho bị cáo 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý, đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; do vậy việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người chứng kiến và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28-11-2023; Kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 01-12-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, ngoài ra phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 02 giờ ngày 28-11-2023, tại khu vực đường liên xã T - H thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác Công an xã T làm

nhệm vụ bắt quả tang Nguyễn Văn C về hành vi tàng trữ trái phép 0,169 gam ma túy heroin, mục đích mua về để sử dụng. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn C thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn C chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Tuy nhiên căn cứ vào biên bản xác minh ngày 26-12-2023 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Thanh Hoá và phân xét hỏi công khai tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Nguyễn Văn C không có công việc, không có thu nhập ổn định và nghiện ma túy. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay “QT Nguyễn Văn C” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,144 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói cũ vì là vật cầm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Đối với người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C vào ngày 28-11-2023 tại khu vực thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, do không rõ họ tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng và giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 28-11-2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có chữ viết tay “QT Nguyễn Văn C” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,144 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói cũ.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C.

(Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 3 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm đề nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh